

Khóa ngày:

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Phần nói (Tiếng Anh)	Ghi chú
1	101001	Ngô Hữu Hoài An	25/01/2010	10 LÍ	X	
2	101002	Nguyễn Trần Hoàng Bách	27/09/2010	10 ANH 1		
3	101003	Nguyễn Nhã Băng	01/02/2010	10 SINH	X	
4	101004	Phan Hoàng Bảo Châu	14/02/2010	10 SINH	X	
5	101005	Nguyễn Hoàng Dũng	04/01/2010	10 HÓA	X	
6	101006	Nguyễn Trần Tiến Đạt	31/07/2010	10 LÍ	X	
7	101007	Lê Vũ Hà	02/05/2010	10 SINH	X	
8	101008	Nguyễn Mỹ Hiệp	28/08/2010	10 VĂN	X	
9	101009	Nguyễn Thanh Hoàng	16/03/2010	10 TIN	X	
10	101010	Trần Quang Khải	16/09/2010	10 LÍ	X	
11	101011	Đặng Anh Khoa	15/05/2010	10 LÍ	X	
12	101012	Trương Ái Kiên	08/12/2010	10 LÍ	X	
13	101013	Ngô Đa Diệu Linh	08/02/2010	10 VĂN	X	
14	101014	Phạm Thảo Quỳnh Mai	10/07/2010	10 SỬ	X	
15	101015	Bùi Phan Tuệ Mẫn	12/07/2010	10 SỬ	X	
16	101016	Huỳnh Ngọc Hà My	11/06/2010	10 ANH 1		
17	101017	Nguyễn Thị Thanh Ngân	25/09/2010	10 SINH	X	
18	101018	Nguyễn Đào Gia Nghi	25/04/2010	10 HÓA	X	
19	101019	Trần Đại Nghĩa	14/01/2010	10 ANH 1		
20	101020	Bùi Nguyên	03/10/2010	10 TIN	X	
21	101021	Nguyễn Khôi Nguyên	17/06/2010	10 SỬ	X	
Số lượng					18	

Quy Nhơn, ngày 20 tháng 4 năm 2026

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Hà

Khóa ngày:

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Phần nói (Tiếng Anh)	Ghi chú
1	101022	Vũ Lâm Nguyên	18/05/2010	10 HÓA	X	
2	101023	Trần Hoàng Bảo Nhi	02/06/2010	10 HÓA	X	
3	101024	Kiều Thị Quỳnh Như	02/03/2010	10 VĂN	X	
4	101025	Phạm Thùy Như	21/01/2010	10 SINH	X	
5	101026	Trần Nguyên Phú	19/10/2010	10 TIN	X	
6	101027	Ngô Hoàng Phúc	25/01/2010	10 TIN	X	
7	101028	Nguyễn Hoàng Khánh Phương	10/07/2010	10 HÓA	X	
8	101029	Nguyễn Võ Nhật Quỳnh	04/01/2010	10 VĂN	X	
9	101030	Trương Đỗ Minh Tây	12/10/2010	10 SINH	X	
10	101031	Trần Minh Thành	19/04/2010	10 TIN	X	
11	101032	Lê Tiến Thịnh	29/01/2010	10 LÍ	X	
12	101033	Nguyễn Phương Thùy	11/05/2010	10 ĐỊA	X	
13	101034	Hà Lê Hoàng Thư	10/04/2010	10 VĂN	X	
14	101035	Lê Ngọc Khánh Thy	24/02/2010	10 VĂN	X	
15	101036	Nguyễn Thành Tín	07/05/2010	10 LÍ	X	
16	101037	Huỳnh Thị Thùy Trang	16/10/2010	10 SINH	X	
17	101038	Đặng Cao An Trí	25/03/2010	10 ANH 1		
18	101039	Nguyễn Nữ Tâm Uyên	15/11/2010	10 ĐỊA	X	
19	101040	Lê Võ Ái Vân	28/10/2010	10 ĐỊA	X	
20	101041	Bùi Lê Xuân Vinh	10/03/2010	10 VĂN	X	
21	101042	Nguyễn Hải Yến	29/11/2010	10 VĂN	X	
Số lượng					20	

Quy Nhơn, ngày 20 tháng 4 năm 2026

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Hà